

Bản án số: 59/2023/HS-ST.

Ngày : 5-4-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn.
- Bà Tiêu Thị Kim Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Gia Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 5 tháng 4 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng P, sinh năm 1995, tại: Tp. Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 27/3C Khu phố N, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: không ổn định. nghề nghiệp: nhân viên kiểm hàng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng N, sinh năm 1965 và bà Hà Thị Thu H, sinh năm 1968; Bản thân chưa có vợ; tiền án: không; tiền sự: Không; Tạm giam: 9/9/2022 (Có mặt).

Bị hại: Chị Trần Thị Thùy Lsinh năm: 2004; Địa chỉ: đường số H ấp H, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị T, sinh năm 2000; địa chỉ: đường số H ấp H, xã T, huyện H, Thành phố Hồ (Có mặt).

Chị Đỗ Thị Thúy O, sinh năm 1971; địa chỉ: 117/3 khu phố S, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Chị Nguyễn Thị Thúy D, sinh năm 1990, địa chỉ: tổ M khu phố T, phường T, huyện T, tỉnh B (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ ngày 09/09/2022, Nguyễn Hồng P điều khiển xe gắn máy hiệu Wave màu đỏ đen biển số 59G2-462.06 đi từ Hóc Môn đến quận Gò Vấp, do không có tiền nên P nảy sinh ý định cướp giật tài sản nhằm bán lấy tiền tiêu xài. P điều khiển xe đi trên các tuyến đường quận Gò Vấp đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, khi P đi đến đường Q hướng về chợ H đến trước số 693 đường Q, Phường T, G thì phát hiện chị Trần Thị T, hộ khẩu thường trú số 27, thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ chạy xe máy hiệu Vario biển số 48E1-300.79 chở cháu là Đỗ Bảo B và em gái là Trần Thị Thùy L trên tay đang cầm điện thoại Iphone 11 Promax sử dụng. P nảy sinh ý định cướp giật điện thoại của chị L nên điều khiển xe máy tăng ga áp sát phía bên phải chị L rồi dùng tay trái giật lấy điện thoại Iphone 11 Promax chị L đang cầm trên tay, lúc này chị L giữ lại điện thoại giằng co với P làm cả hai xe ngã xuống đường, chị T và L cùng tri hô cướp cướp, do bị ngã xe P không giật được điện thoại nên bỏ xe chạy bộ tẩu thoát vào đường số M, Phường T, quận G. Lúc này tổ tuần tra Hình sự đặc nhiệm đang tuần tra phát hiện nên truy đuổi theo P đến trước số 47/40 đường số M, Phường T, quận G thì bắt giữ được P và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó đưa P cùng tang vật về trụ sở Công an Phường T, quận G làm việc.

Vật chứng thu giữ: Một điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax 64 GB, imei1: 352844115984903, imei2 352844115891843 là tài sản thuộc sở hữu của chị Trần Thị Thảo, chị T cho em gái là Trần Thị Thùy L mượn để sử dụng và bị Nguyễn Hồng P cướp giật nhưng đã nêu trên. Căn cứ bản Kết luận định giá tài sản số 214/KL – HĐĐGTS ngày 30/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự cấp quận - Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận chiếc điện thoại di động trên có giá 8.333.333 đồng tại thời điểm bị cướp giật.

Một chiếc xe gắn máy hiệu Wave RSX biển số: 59G2-462.06, số máy: JA38E0302076, số khung: RLHJA3829GY142271 là phương tiện P sử dụng cướp giật tài sản. Qua xác minh, chiếc xe gắn máy trên do chị Đỗ Thị Thúy O đứng tên chủ sở hữu, ngày 09/9/2022 chị O có cho Nguyễn Hồng P mượn xe đi công việc, chị O không biết và không liên quan đến việc P sử dụng xe để đi cướp giật tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã trao trả lại xe gắn máy trên cho chị O.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 22/12/2022, chị Nguyễn Thị Thúy D là chị ruột của Nguyễn Hồng P đã đại diện bồi thường cho chị Trần Thị T số tiền 3.000.000 đồng để khắc phục hậu quả đối với hành vi phạm tội của P, chị T đã nhận tiền và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKSQGV, ngày 17/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Nguyễn Hồng P về tội Cướp giật tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên toà Đại diện viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, với bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Hồng P đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, giữa nơi công cộng đông người qua lại bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật chiếc điện thoại của bị hại, bất chấp hậu quả xảy ra và bất chấp cả sự trừng trị của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn có tiền để phục vụ cho nhu cầu của bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác rất táo bạo và liều lĩnh. Bởi lẽ, bị cáo sử dụng phương tiện phạm tội là xe gắn máy là nguồn nguy hiểm cao độ và đây cũng là tình tiết định khung được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi và tội lỗi của bị cáo đã thực hiện nhằm giúp bị cáo sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, tạo điều kiện cho bị cáo trở thành người tốt hơn có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét một số tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu chưa có tiền án tiền sự, đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho

người bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện chị đã được bồi thường khắc phục hậu quả tài sản bị chiếm đoạt, hiện không thắc mắc hay khiếu nại gì nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

Chị Nguyễn Thị Thúy D là chị ruột của bị cáo đã thay mặt bị cáo bồi thường cho người bị hại số tiền 3.000.000 đồng, số tiền này chị cho luôn không yêu cầu bị cáo phải trả lại nên không có gì để giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với một xe máy hiệu Wave RSX, biển số 59G2-462.06 do chị Đỗ Thị Thúy O đứng tên chủ sở hữu. Việc bị cáo dùng xe thực hiện hành vi cướp giật tài sản, chị O không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chủ sở hữu là chị O. Hội đồng xét thấy việc trả lại xe là phù hợp với quy định của pháp luật nên không đưa ra xem xét lại.

[8] Bị cáo chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng P phạm tội “Cướp giật tài sản”;

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày tạm giữ tạm giam 9/9/2022.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo, chị T, chị D có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người có QLNVLQ
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Bảo Thu

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

